

KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2021
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2021 của UBND thành phố)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả năm trước	KH năm báo cáo	Kết quả năm báo cáo	So sánh với năm trước và kế hoạch		Ghi chú
						So sánh với năm trước	So sánh với KH	
1	2	3	4	5	6	7=6/4(%)	8=6/5(%)	9
I	Trong việc thực hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ							
II	Trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước							
1	Lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán NSNN							
1.1	Dự toán lập sai chế độ, sai đối tượng, sai tiêu chuẩn, sai định mức	Triệu đồng						
1.2	Số tiền tiết kiệm dự toán chi thường xuyên theo chỉ đạo điều hành của Chính Phủ	Triệu đồng	4,188	2,646	6,119	146%	231%	
1.3	Số tiền vi phạm đã xử lý, cắt giảm dự toán	Triệu đồng						
1.4	Các nội dung khác							
2	Sử dụng và thanh quyết toán ngân sách nhà nước							
3	Sử dụng, quyết toán NSNN lãng phí, sai chế độ.							
4	Các nội dung khác							
III	Trong mua sắm sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực Nhà nước.							
IV	Trong đầu tư XD; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc nhà công vụ và công trình phúc lợi công cộng							
1	Trong đầu tư xây dựng							
1.1	Số lượng dự án chưa cần thiết đã cắt giảm	dự án						
1.2	Số kinh phí tiết kiệm được gồm:	Triệu đồng	2,398	-	2,793	116%		
	- Thẩm định phê duyệt dự án, tổng dự toán	Triệu đồng	1,342		2,060	154%		
	- Thực hiện đấu thầu, chào hàng cạnh tranh	Triệu đồng	898.5		631.0	70%		
	- Thực hiện đầu tư, thi công	Triệu đồng						
	- Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	Triệu đồng	158		102	65%		

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả năm trước	KH năm báo cáo	Kết quả năm báo cáo	So sánh với năm trước và kế hoạch		Ghi chú
						So sánh với năm trước	So sánh với KH	
1.3	Số vốn chậm giải ngân so với KH	Triệu đồng						
1.4	Các dự án thực hiện chậm tiến độ	dự án						
1.5	Các dự án hoàn thành không sử dụng được, hoặc có vi phạm pháp luật bị đình chỉ, huỷ bỏ	dự án						
	- Số lượng	dự án						
	- Giá trị đầu tư phải thanh toán	Triệu đồng						
2	Trụ sở làm việc	m2						
3	Nhà công vụ							
V	Quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên							
VI	Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước							
VII	Quản lý, sử dụng vốn, sử dụng tài sản nhà nước tại doanh nghiệp							
VIII	Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động sản xuất, kinh doanh tiêu dùng của nhân dân							
1	Hộ gia đình thực hiện nếp sống văn hoá, THPT, CLP	lượt hộ	16,744	17,488	16,966	101.3%	97.0%	
2	Các vụ việc gây lãng phí được phát hiện	vụ						
IX	Kết quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật về THPT, CLP							
1	Số lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra liên quan đến THPT, CLP đã triển khai, thực hiện	cuộc	5		6	120.0%		
2	Số lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra liên quan đến THPT, CLP đã hoàn thành	cuộc	5		5	100.0%		
3	Số lượng cơ quan, tổ chức được thanh tra, kiểm tra	đơn vị	5		6	120.0%		
4	Số lượng cơ quan, tổ chức có lãng phí, vi phạm pháp luật về THPT, CLP đã phát hiện được	đơn vị	3		1	33.3%		
5	Tổng giá trị tiền, tài sản bị lãng phí, xử dụng sai chế độ, phát hiện được qua thanh tra, giám sát	Triệu đồng	23.0		21.2	92.5%		
6	Giá trị tiền, tài sản lãng phí vi phạm đã xử lý phải thu hồi	Triệu đồng	23.0		10.2	44.3%		